

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày 14 tháng 02 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Thanh Bình;

- Bà Bùi Thị Thu Hằng.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Quang Đại- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Minh Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 03/02/2020 đối với bị cáo:

Bị cáo **Nguyễn Bá D**, sinh ngày 02/02/1983; đăng ký hộ khẩu: Xóm Đ, xã Thành C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nơi ở: Thôn Đ, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá S(đã chết) và bà Ngô Thị B; vợ là Nguyễn Thị X và có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Ông Phùng Quang H, sinh năm 1951; nơi cư trú: Thôn R, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Bùi Thị L, ông Phùng Văn S, chị Phùng Thị H, chị Phùng Thị T, anh Phùng Văn B, anh Phùng Văn C; đều ở địa chỉ: Thôn R, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện theo ủy quyền của Bà L, ông S, chị H, chị Tân anh C: Anh Phùng Văn B, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn R, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Đ, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 25/9/2019, Nguyễn Bá D có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu đen, BKS 88A-248.xx đi đăm hiệu trên đường về nhà từ thành phố Việt Trì về thành phố Vĩnh Yên theo đường Kim Ngọc hướng về phường Khai Quang. Trên xe ô tô có anh Bùi Minh Việt, chị Nguyễn Thị Quỳnh Trang, chị Hương Thị Yên (là hàng xóm của D). D điều khiển xe ô tô đi sát dải phân cách cứng giữa đường tốc độ khoảng 30-40 km/h, đi đến cách lối mở bên phải giao nhau giữa đường Kim Ngọc và đường dân sinh dẫn vào thôn Rừng, xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên khoảng 20m, D phát hiện ông Phùng Quang H, điều khiển xe đạp kiểu dáng nam bằng tay phải (tay trái của ông H bị cụt), đi từ đường dân sinh thôn Rừng ra đường Kim Ngọc, rồi đi phía trước cùng chiều đi của D. Do lối mở vào đường dân sinh thôn Rừng không đối diện, vuông góc với lối mở của dải phân cách cứng giữa đường Kim Ngọc mà chệch chéo khoảng 8m hướng về phía thôn Vinh Quang, xã Thanh Trù nên khi đi từ đường dân sinh ra, ông H rẽ phải và đi song song với đường Kim Ngọc, đầu xe hơi chệch chéo về phía lối mở để đi sang chiều đường ngược lại của đường Kim Ngọc qua lối mở nêu trên. Khi đi đến lối mở của dải phân cách cứng, D tiếp tục điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 35-40km/h vượt lên trên xe đạp của ông Hùng, lúc này, anh Việt ngồi bên ghế phụ bảo với D “Có người sang đường kia”. Cùng lúc này, D nghe thấy tiếng “cách”, quay sang bên phải thấy tại vị trí phía dưới gương chiếu hậu bên phải xe ô tô của D va chạm với phía bên trái xe đạp do ông H điều khiển. Xe ô tô của D tiếp tục tiến lên khoảng 2-3m thì dừng lại, ông H và xe đạp bị ngã đổ ra đường. Hậu quả; ông H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, đến ngày 27/9/2019, ông H tử vong.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Bá D: Không có nồng độ cồn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, khám xét phương tiện, khám nghiệm tử thi phù hợp với nội dung nêu trên.

Tại Bệnh án ngoại khoa số 40597/19 ngày 26/9/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc thể hiện thương tích của ông Hùng: *Bệnh nhân vào viện trong tình trạng lơ mơ có tiếp xúc; 1 vết thương vùng đỉnh phải kích thước 1x2cm; kết quả chụp cắt lớp sọ não tự máu dưới màng cứng bán cầu phải; xuất huyết dưới nhện đỉnh phải; vỡ xương trán phải. Đồng tử hai bên 5mm, PXAS yếu; Vết thương rách da chảy máu đỉnh (P).*

Tại Kết luận pháp y về tử thi số 115/TT ngày 30/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *1. Dấu hiệu qua giám định: Nhiều vết bầm tím, ít vết mổ. Lỗ tai bên phải có máu. Chấn thương sọ não nặng, lỗ khuyết xương sọ, vùng thái dương đỉnh chẩm bên phải, tổ chức não bầm dập tự máu, phù nề căng phồng đùn đẩy ra ngoài. Chi trên bên trái để lại móm cụt cũ đã liền sẹo ở 1/3 trên cánh tay trái. 2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng điều trị không hồi phục.*

Về tang vật: Quá trình điều tra thu giữ xe ô tô BKS 88A-248.xx, 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị X, 01 giấy chứng nhận kiểm định và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm, 01 bằng lái xe mang tên Nguyễn Bá D; 01 xe đạp kiểu dáng

nam, màu đen- trắng- xanh. Ngày 09/12/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị X xe ô tô BKS 88A-248.xx, 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị X, 01 giấy chứng nhận kiểm định và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm; trả lại cho anh Biên đại diện gia đình bị hại 01 xe đạp kiểu dáng nam, màu đen- trắng- xanh. Sau khi nhận lại tài sản chị X và anh Biên không có ý kiến gì.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông H tổng số tiền 80.000.000,đồng, bao gồm tiền viện phí, mai táng phí, tổn thất tinh thần.

Cáo trạng số 28/CT-VKSTP.VY ngày 19/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo Nguyễn Bá D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Bá D khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại, anh Phùng Văn B và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị X khai nhận phù hợp với nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D từ 01 năm 03 tháng đến 1 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm; áp dụng khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; các Điều 584, 585, 591 của Bộ luật dân sự năm 2015: Xác nhận Cơ quan điều tra đã thu và trả chị Nguyễn Thị X 01 xe ô tô BKS 88A-248.xx, 01 giấy đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm; trả lại 01 xe đạp kiểu dáng nam, màu đen- trắng- xanh cho anh Phùng Văn B ; xác nhận Nguyễn Bá D đã bồi thường cho gia đình ông Phùng Văn H 80.000.000,đ là hợp pháp; trả lại cho D Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Bá D.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Bá D tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, biên bản hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 25/9/2019, Nguyễn Bá D có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô BKS 88A-248.xx đi từ hướng đường tránh thành phố Vĩnh Yên (đường BOT) về phường Khai Quang theo đường Kim Ngọc với tốc độ khoảng 30-40km/h. Khi đến khu vực bên phải là lối mở giao nhau giữa đường Kim Ngọc và đường dân sinh đi vào Thôn R, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, bên trái là lối mở của dải phân cách cứng đi sang chiều đường ngược lại của đường Kim Ngọc, D điều khiển xe vượt lên bên trái xe đạp do ông Phùng Văn H điều khiển đang di chuyển cùng chiều, xe ô tô của D đã va chạm với xe đạp do ông H điều khiển. Hậu quả, ông H ngã ra đường bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.

Hành vi của Nguyễn Bá D điều khiển xe ô tô không chấp hành biển cảnh báo, vạch giảm tốc trên đường nơi giao nhau, không làm chủ tốc độ nơi đường giao nhau, không chú ý quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe đi phía trước gây ra tai nạn, làm ông Phùng Văn H tử vong đã vi phạm vào khoản 5 Điều 4; khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 11; khoản 1, 2 Điều 14; Điều 24 của Luật giao thông đường bộ; khoản 1, 3 Điều 5 của Thông tư số 91/2015 ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Bá D đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), có khung hình phạt đến 05 năm tù.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Bá D điều khiển ô tô gây tai nạn làm ông Phùng Quang H tử vong đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, làm nhân dân lên án và bất bình. Do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 05 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án tiền sự, do bị cáo chủ quan, thiếu ý thức, không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo khi tham gia giao thông bị cáo đã gây tai nạn làm ông H tử vong. Xét nguyên nhân bị cáo phạm tội cũng do một phần lỗi của ông H đã không chấp hành Luật giao thông đường bộ. Do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do tội phạm gây ra. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đó là: Sau khi phạm tội: “Bị cáo ra đầu thú”; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; “Mẹ đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất”; “Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có

đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015

Do trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là lao động chính, vợ bị cáo ốm yếu không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo có nơi cư trú ổn định nên có thể cho bị cáo mức hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, để giáo dục cải tạo bị cáo sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng.

[2] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm ruộng, không hành nghề lái xe nên việc cấm hành nghề lái xe là không cần thiết, do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông H tổng số tiền 80.000.000, đồng, bao gồm tiền viện phí, mai táng phí, tổn thất tinh thần. Đại diện gia đình bị hại là anh Phùng Văn B đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác, nên Hội đồng không xem xét.

Quá trình điều tra xác định xe ô tô BKS 88A-248.xx và xe đạp không bị hư hỏng nên Cơ quan điều tra không trưng cầu định giá xác định thiệt hại. Tại phiên tòa anh Biên và chị X không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về Vật chứng của vụ án:

Do không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe nên trả lại Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Bá D cho bị cáo D.

Đối với xe ô tô BKS 88A-248.xx và xe đạp Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Giao bị cáo Nguyễn Bá D cho Ủy ban nhân dân phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Trả lại cho Nguyễn Bá D 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Bá D.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 13/02/2020).

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Bá D phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Lý